

Số: .../2026/TTr-HĐQT-VFS

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

(V/v Chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các Bên liên quan và phê duyệt các hợp đồng, giao dịch lớn)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt.

Đề chủ động trong quá trình hoạt động kinh doanh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch trong giai đoạn 2026-2027 như sau:

1. Thông qua việc thực hiện đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

1.1. Nội dung giao dịch:

- a. Các giao dịch đầu tư trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác;
- b. Các giao dịch bán tài sản;
- c. Các giao dịch khác phù hợp với quy định pháp luật.

1.2. Đối tác giao dịch: Theo Phụ lục 01 đính kèm

2. Thông qua việc ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó

2.1. Nội dung giao dịch:

- a. Các giao dịch vay;
- b. Các giao dịch bán tài sản;
- c. Các giao dịch khác phù hợp với quy định pháp luật.

2.2. Đối tác giao dịch: Cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó

3. Thông qua việc ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng (kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên tính từ thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực) có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

3.1. Nội dung giao dịch với các Bên liên quan bao gồm nhưng không giới hạn:

- a. Các giao dịch mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ;
- b. Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp tài sản trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và hoạt động tài chính của các bên;
- c. Các giao dịch đầu tư trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác;
- d. Các giao dịch khác phù hợp với quy định pháp luật.

3.2. Đối tác giao dịch:

- Các Bên liên quan tham gia giao dịch bao gồm:
 - a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ;
 - b. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của họ;
 - c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp 2020.
- Các đối tượng được quy định tại Phụ lục 01 đính kèm khi đáp ứng điều kiện trở thành Bên liên quan theo định nghĩa tại Mục 3.2 này.

4. Nguyên tắc thực hiện giao dịch

- Tuân thủ theo quy định pháp luật và hệ thống quản trị nội bộ của Công ty.
- Tối ưu hiệu quả nguồn vốn và hoạt động kinh doanh Công ty.
- Đảm bảo tuân thủ các điều kiện cụ thể được quy định tại Mục 1, 2, 3 Tờ trình này.
- Kiểm soát rủi ro các giao dịch đồng thời đảm bảo lợi ích Công ty.
- Tuân thủ chế độ báo cáo theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

5. Thời gian thực hiện: Từ ngày Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 có hiệu lực cho đến thời điểm ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.

6. Giao và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty

- Phê duyệt các giao dịch nêu trên theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch đã thông qua. Hội đồng quản trị được phân quyền, ủy quyền lại phù hợp quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ủy ban Kiểm toán;
- Lưu:HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGHIÊM PHƯƠNG NHI

PHỤ LỤC 01: CÁC ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN GIAO DỊCH

STT	Đối tác giao dịch
1	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam
2	Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
3	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á
4	Ngân hàng TMCP Quân Đội
5	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
6	Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực
7	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam
8	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
9	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam
10	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
11	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam
12	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín
13	Ngân hàng TMCP Phương Đông
14	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín
15	Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)
16	Ngân hàng TMCP Bắc Á
17	Ngân hàng TMCP An Bình
18	Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh
19	Ngân hàng TMCP Bán Việt
20	Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam
21	Ngân hàng TMCP Tiên Phong
22	Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam
23	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội
24	Ngân hàng TMCP Kiên Long
25	Ngân hàng TMCP Việt Á
26	Ngân hàng TMCP Quốc Dân
27	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương
28	Ngân hàng TMCP Nam Á
29	Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn cầu

30	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển
31	Ngân hàng TMCP Bảo Việt
32	Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại
33	Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam
34	Ngân hàng TNHH MTV ANZ Việt Nam
35	Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam
36	Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam
37	Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam
38	Ngân hàng TNHH MTV Public Việt Nam
39	Ngân hàng TNHH MTV CIMB Việt Nam
40	Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam
41	Ngân hàng TNHH MTV United Overseas Bank Việt Nam
42	Ngân hàng TNHH Indovina
43	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC
44	Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei
45	Công ty Tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam